

**BIỂU SỐ 3 – PHỤ LỤC II**  
**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN**  
**XUẤT KINH DOANH NĂM 2020**

(Ban hành kèm theo Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ)

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN  
DỊCH VỤ CÔNG ÍCH QUẬN 2  
MST: 0301481314

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 9/20 /BC-CL.2

Tp. Thủ Đức, ngày 29 tháng 6 năm 2021

**I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020.**

**1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.**

**1.1. Về chỉ tiêu thực hiện:**

Hoàn thành các chỉ tiêu tài chính năm 2020 được Ủy ban nhân dân quận 2 giao tại Thông báo số 2325/TB-UBND ngày 30/12/2019, cụ thể như sau như sau:

- Doanh thu: 294,142 tỷ đồng, đạt 100,10% kế hoạch (293,836 tỷ đồng), đạt 107% so với cùng kỳ (291,925 tỷ đồng).

- Lợi nhuận trước thuế: 30,928 tỷ đồng, đạt 105,25% kế hoạch (29,384 tỷ đồng), đạt 104% so với cùng kỳ (29,646 tỷ đồng).

- Lợi nhuận sau thuế: 24,773 tỷ đồng, đạt 105% kế hoạch (23,507 tỷ đồng), đạt 104% so với cùng kỳ (23,716 tỷ đồng).

- Thuế và các khoản đã nộp NSNN: 27,563 tỷ đồng, đạt 84,81% kế hoạch (32,498 tỷ đồng), đạt 84,4% so với cùng kỳ (32,673 tỷ đồng).

- Tổng số lao động thực hiện: 571 người, đạt 98% so với kế hoạch (577 người), đạt 99% so với cùng kỳ (574 người).

- Tổng quỹ lương: 57,905 tỷ đồng, đạt 105% kế hoạch (55,106 tỷ đồng), đạt 119% so với cùng kỳ (48,596 tỷ đồng); trong đó:

+ Quỹ lương quản lý: 2,802 tỷ đồng, đạt 106% kế hoạch (2,639 tỷ đồng), đạt 139% so với cùng kỳ (2,013 tỷ đồng).

+ Quỹ lương lao động: 55,103 tỷ đồng, đạt 105% kế hoạch (52,467 tỷ đồng), đạt 118% so với cùng kỳ (46,583 tỷ đồng).

**1.2. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.**

**a. Thuận lợi:**

- Luôn nhận được sự quan tâm của Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Với mục tiêu phấn đấu phát huy thế mạnh, đến nay Công ty đã dần chiếm ưu thế và có khả năng cạnh tranh trong các lĩnh vực hoạt động chính với các doanh nghiệp, đơn vị khác cùng ngành trong phạm vi hoạt động trên địa bàn Thành phố Thủ Đức – Khu vực 1



(trồng và chăm sóc cây xanh; duy tu bảo quản công viên cây xanh; dịch vụ vệ sinh tại các chung cư, khu dân cư; quét thu gom rác tại các khu dân cư, dự án; thi công xây lắp các công trình dân dụng, hạ tầng kỹ thuật,...); đồng thời dần dần mở rộng hoạt động chính này ra các địa bàn lân cận.

- Bộ máy quản lý và hoạt động của Công ty được tổ chức tinh gọn, hiệu quả qua từng thời kỳ; theo đó, thực hiện điều chỉnh chức năng nhiệm vụ của các phòng, xí nghiệp và các quy trình, quy chế nhằm đảm bảo tính độc lập, đồng thời nâng cao sự phối hợp trong hoạt động của các phòng ban, xí nghiệp trong Công ty.

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn và an toàn lao động cho người lao động; Đầu tư trang bị mới xe máy thiết bị phục vụ tốt hơn cho hoạt động công ích và thi công công trình, nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí, giá thành.

### b. Khó khăn:

- Theo Nghị định số 63/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định đối với gói thầu xây lắp có giá gói thầu không quá 5 tỷ đồng chỉ cho phép nhà thầu là doanh nghiệp cấp nhỏ và siêu nhỏ theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp tham gia đấu thầu. Trong giai đoạn cơ cấu lại theo chủ trương của Ủy ban nhân dân Thành phố, Công ty sẽ gặp nhiều khó khăn khi phải nâng dần tỷ trọng doanh thu của ngành nghề sản xuất kinh doanh chính là hoạt động công ích và hoạt động thi công công trình, thay thế phần tỷ trọng từ hoạt động kinh doanh bất động sản (do chủ trương hạn chế đầu tư ngoài ngành của Thành phố) nhằm duy trì hoạt động của Công ty, góp phần đảm bảo cho người lao động yên tâm công tác.

- Do tác động của dịch bệnh Covid – 19 kéo dài đã ảnh hưởng đến một số hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhất là các vấn đề về thủ tục pháp lý vướng khó của các dự án.

### BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	293,836	294,142	Thực hiện theo Thông báo số 2325/TB-UBND ngày 30/12/2019 của Ủy ban nhân dân quận 2
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	29,384	30,928	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	23,507	24,773	
3	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	32,498	27,563	
4	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	Tỷ đồng		Không có	
5	Sản phẩm dịch vụ công ích (doanh thu)	Tỷ đồng	97,406	168,045	
6	Tổng số lao động	Người	577	571	
7	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	55,106	57,905	

a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	2,639	2,802	
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	52,467	55,103	

(Số liệu theo Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty).

## II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

### 1. Đánh giá tình hình thực hiện các dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên.

a. **Dự án Bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư công viên Vòng xoay chân cầu Sài Gòn** (nguồn vốn tập trung thuộc ngân sách Thành phố):

- **Tình hình thực hiện:**

- Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng:
  - + Tổng số hồ sơ bồi thường trong dự án: 137 hồ sơ, diện tích thu hồi 46.663,76m<sup>2</sup>.
  - + Số hồ sơ đã hoàn tất bồi thường, giải phóng mặt bằng: 137/137 hồ sơ, Công ty đã bàn giao toàn bộ phần diện tích đã bồi thường cho Khu Quản lý giao thông đô thị số 2 từ năm 2013.

- Công tác bố trí tái định cư:

- + Số hồ sơ đủ điều kiện bố trí tái định cư: 133 hồ sơ; trong đó:
  - . Đã bố trí tái định cư: 124 hồ sơ.

- . Chưa bố trí tái định cư: 08 hồ sơ (đủ điều kiện tái định cư nhưng chưa đồng ý nhận căn hộ (nền đất) tái định cư theo phương án quy định).

- . 01 hồ sơ không đăng ký tái định cư tự lo nơi ở mới.

- + Số hồ sơ không đủ điều kiện bố trí tái định cư: 04 hồ sơ; trong đó:
  - . 02 trường hợp đã nhận tiền bồi thường, hỗ trợ.
  - . 02 trường hợp chưa nhận tiền bồi thường, hỗ trợ (đã gửi tiền vào ngân hàng).

- Về chủ trương sử dụng một số căn hộ, nền đất từ quỹ tái định cư của Khu đô thị mới Thủ Thiêm để bố trí cho dự án Vòng xoay chân cầu Sài Gòn:

Công tác bố trí tái định cư của dự án có sử dụng một số căn hộ (nền đất) từ nguồn quỹ tái định cư của các dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước và nguồn vốn nhà nước ngoài ngân sách. Trong đó có sử dụng một số căn hộ /nền đất của Dự án Khu đô thị mới Thủ Thiêm, cụ thể:

- + Cơ sở pháp lý:

- . Quỹ căn hộ chung cư khu 6,4ha Thạnh Mỹ Lợi và nền đất 50ha Cát Lái: Ngày 01/7/2009, Sở Tài chính có Văn bản số 5731/STC-BVG về giá bán căn hộ chung cư khu 6,4ha Thạnh Mỹ Lợi, quận 2 và nền đất 50ha Cát Lái để bố trí tái định cư

cho các hộ dân thuộc dự án công viên Vòng xoay chân cầu Sài Gòn trên địa bàn quận 2.

. Quỹ căn hộ chung cư lô CD và nền đất tái định cư 17,3ha: Ngày 04/11/2015, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Văn bản số 6748/UBND-ĐTMT về điều chuyển, cân đối bồi sung quỹ nhà, đất tái định cư cho dự án Vòng xoay chân cầu Sài Gòn; theo đó có nội dung “chấp thuận chủ trương điều chuyển, cân đối, bồi sung 09 (chín) và 20 (hai mươi) căn hộ chung cư tại khối nhà B, lô CD, khu tái định cư 17,3ha, phường An Phú – Bình Khánh quận 2 (vị trí theo xác định của Ủy ban nhân dân quận 2 tại Công văn 77/UBND-BBT ngày 25/9/2015) cho dự án công viên Vòng xoay chân cầu Sài Gòn trên địa bàn quận 2”.

+ Về hoàn trả khoản chi phí chênh lệch giữa giá thành xây dựng căn hộ (nền đất) đã sử dụng so với giá bô trí tái định cư cho các hộ dân trong dự án và chi phí phục vụ công tác bô trí tái định cư cho Ban Quản lý Đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Thủ Thiêm:

Đối với các căn hộ (nền đất) được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước ngoài ngân sách (Khu đô thị mới Thủ Thiêm...) mà dự án chân cầu vòng xoay Sài Gòn đã sử dụng để bố trí tái định cư thì phải thực hiện công tác hoàn trả chi phí chênh lệch giữa giá thành xây dựng căn /nền đất đã sử dụng so với giá bô trí tái định cư cho các hộ dân trong dự án và chi phí phục vụ công tác bô trí tái định cư.

Tính đến nay Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích quận 2 đã đối chiếu và hoàn trả khoản chi phí chênh lệch giữa giá thành xây dựng căn hộ /nền đất đã sử dụng so với giá bô trí tái định cư cho các hộ dân trong dự án và chi phí phục vụ công tác bô trí tái định cư cho Ban Quản lý Đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Thủ Thiêm được 116 căn hộ/ nền đất (gồm 99 căn hộ và 17 nền đất) tổng giá trị hoàn trả là 26.585.292.587 đồng.

• **Vướng khó:** Dự án còn 08 trường hợp đủ điều kiện tái định cư nhưng chưa đồng ý nhận căn hộ/nền đất tái định cư theo Phương án bồi thường được duyệt.

**b. Dự án Bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư để đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý nước thải Nhiêu Lộc - Thị Nghè, phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2** (Ngồn vốn đối ứng ODA thuộc ngân sách Thành phố).

- **Tình hình thực hiện:** Tổng số hồ sơ bồi thường của dự án: 99 hồ sơ.
  - Đã hoàn tất chi trả bồi thường cho các hộ dân: 90/99 hồ sơ.
  - Đã gửi tiền bồi thường, hỗ trợ vào Kho bạc Nhà nước: 07 hồ sơ (do hộ dân chưa đồng ý nhận tiền bồi thường).
  - Số hồ sơ đang vướng pháp lý bồi thường: 02 hồ sơ (02 hồ sơ này đã bàn giao mặt bằng, đang chờ chủ trương bồi thường từ cơ quan chức năng).

Hiện nay, diện tích đã thu hồi mặt bằng là **384.755,4m<sup>2</sup>/384.755,4m<sup>2</sup>** (đạt tỷ lệ 100%) và đã bàn giao cho chủ đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải để thực hiện dự án vào các ngày 26/7/2016 và ngày 05/4/2017.

Như vậy, dự án đã thực hiện hoàn tất 100% khôi lượng so với dự toán được duyệt với diện tích thu hồi là 384.755,4m<sup>2</sup>/384.755,4m<sup>2</sup>.

- Vướng khó:** Chủ đầu tư chưa nhận được chủ trương giải quyết chính sách bồi thường của cơ quan chức năng đối với hồ sơ bồi thường của 02 Công ty (Công ty Cổ phần Tiếp vận Đông Sài Gòn và Công ty Cổ phần Thạnh Mỹ Lợi) theo Văn bản số 538/CI.2-ĐTPT ngày 16/4/2021 của Chủ đầu tư.

**BIỂU SỐ 2:  
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)	Vốn khác (tỷ đồng)	Tổng giá trị thực hiện đến 31/12/2021 (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện dự án (từ năm... đến năm...)	Ghi chú
Dự án quan trọng quốc gia								
Dự án nhóm A								
Dự án nhóm B	Dự án Bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư công viên vòng xoay chân cầu Sài Gòn.	127,266			x	99,275	2008-2021	Nguồn vốn tập trung thuộc ngân sách Thành phố HCM
	Dự án Bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư để đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý nước thải Nghiêm Lộc - Thị Nghè, phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2.	546,839			x	434,196	2014-2020	Ngân sách đối ứng ODA thuộc ngân sách TP. HCM

## 2. Các khoản đầu tư tài chính.

Công ty cổ phần Đầu tư Thủ Thiêm (nay là Công ty Cổ phần ThuThiem Group): Được sự chấp thuận của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại Văn bản số 1225/UB-TM ngày 26/3/2003 về việc cho Công ty Quản lý và Phát triển nhà quận 2 (nay là Công ty TNHH MTV Dịch vụ Công ích quận 2) được tham gia góp 6 tỷ đồng để thành lập Công ty cổ phần Đầu tư Thủ Thiêm; theo đó, Công ty đã góp 6 tỷ đồng góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Đầu tư Thủ Thiêm, tương đương 600.000 cổ phần (10.000 đồng/ cổ phần). Từ năm 2018 đến nay, số vốn góp của Công ty thành 49,896 tỷ đồng (trong đó: 6 tỷ đồng ban đầu và 43,896 tỷ đồng từ việc chia cổ tức bằng cổ phần).

### III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON: Không có

Trên đây là Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích quận 2.

Trân trọng./. *M. N. Lê*

#### Nơi nhận:

- UBND TP. Hồ Chí Minh;
- UBND TP. Thủ Đức;
- P.TCKH TP. Thủ Đức;
- Hội đồng thành viên (để báo cáo);
- Kiểm soát viên;
- Các Phó Giám đốc công ty;
- Lưu VT, P. KHKD (Int).

